

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

Án số: 175/2020/HSST
Ngày 17/12/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Mạnh.

Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Tiến Thịnh và ông Phạm Đức Toàn.

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Quỳnh Anh – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Tô Hồng Thái - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 175/2019/HSST ngày 01 tháng 12 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 187/2020/QĐXX-ST ngày 04 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Bùi Trung C, sinh ngày 17/8/1979 tại Thái Bình.

Nơi cư trú: số nhà 03, tổ 02, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Bùi Trọng T và bà Nguyễn Thị H; có vợ là Hoàng Thị L (đã ly hôn); có 2 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2010. Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 31/10/2020 đến ngày 03/11/2020 chuyển tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 9 giờ 00 phút ngày 31/10/2020, bị cáo (Bùi Trung C) đi xe máy nhãn hiệu Wave, biển kiểm soát 29 Z1 – 221.86 đến khu vực ngõ 02, đường Hoàng Công Chất, thuộc tổ 04, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình gặp và mua của một người phụ nữ không biết tên, tuổi và địa chỉ 01 gói ma túy gói bằng giấy trắng có dòng kẻ với giá 200.000đồng. Bị cáo cầm gói ma túy trong bàn tay phải đi tìm nơi sử dụng. Khi bị cáo đi đến khu vực tổ 11, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình thì bị tổ công tác của đội Cảnh sát tội phạm về ma túy Công an thành phố Thái Bình yêu cầu kiểm tra. Trước sự chứng kiến của ông Trần Đức L, sinh năm

1981, trú tại số nhà 19, tổ 21, phường K, thành phố T và ông Trịnh Quốc T, sinh năm 1986, trú tại số nhà 37, tổ 14, phường K, thành phố T, bị cáo tự giác giao nộp từ bàn tay phải cho tổ công tác một gói ma túy được gói trong giấy trắng có dòng kẻ, kiểm tra bên trong có chất bột màu trắng dạng cục, bị cáo khai nhận là hêrôin của bị cáo mua để sử dụng cho bản thân, tổ công tác đã niêm phong vào một phong bì dán kín, trên mép dán có chữ ký của bị cáo và những người chứng kiến. Tại trụ sở Công an phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình kiểm tra người bị cáo thu tại túi quần bên trái của bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu SamSung màu trắng vàng và 14.000 đồng, kiểm tra xe máy không phát hiện và thu giữ gì. Công an thành phố Thái Bình đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và quản lý, niêm phong vật chứng.

- Bản kết luận giám định số 389 /KLGD- PC09 ngày 01/11/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục trong phong bì niêm phong ghi: Vật chứng quản lý của Bùi Trung C, sinh năm 1979, ĐHKHTT tại số nhà 03, tổ 02, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Bình, ngày 31/10/2020 là ma túy, loại Heroine (hêrôin) có khối lượng 0,1520gam.

Tại cáo trạng số 180 /CT-VKSTP ngày 30 tháng 11 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình quyết định truy tố bị cáo Bùi Trung C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Trung C phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Về hình phạt: Căn cứ quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50; Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo. Trả lại bị cáo tài sản thu giữ nhưng quản lý để đảm bảo việc thi hành án.

Bị cáo Bùi Trung C thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố, không trình bày lời bào chữa tranh luận gì, bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, xét xử các hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ quy định của pháp luật và hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Trung C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của những người chứng kiến ông Trần Đức L và ông Trịnh

Quốc T, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, sự việc và đồ vật. Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định như sau: Khoảng 9 giờ 45 phút, ngày 31/10/2020 tại khu vực tổ 11, phường Quang Trung, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, tổ công tác của Công an thành phố Thái Bình phát hiện, bắt quả tang Bùi Trung C tàng trữ trái phép người 01 gói ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,1520 gam, mục đích để sử dụng cho bản thân.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, tàng trữ chất ma túy không được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép, mục đích sử dụng cho bản thân, loại ma túy, khối lượng ma túy tương ứng với quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm;

a)....

c) Heroine, ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[4] Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Trung C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[5] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thấy: Hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, gây mất trật tự xã hội, vi phạm pháp luật hình sự. Vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo là phạt tù có thời hạn buộc cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo hiệu quả của việc cải tạo, giáo dục cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích sử dụng cho bản thân, hoàn cảnh điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Bị cáo khai mua ma túy của một người không biết tên, địa chỉ cụ thể. Vì vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xử lý đối với người bán ma túy.

[8] Về vật chứng của vụ án: Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Wave, màu đen bạc, biển số 29Z1 – 221.86. Quá trình điều tra, xác minh là của ông Bùi Nam C, sinh năm 1975, nơi cư trú số nhà 21, ngách 15/68, tổ 06, phường N, quận L, thành phố Hà Nội để ở nhà bà Nguyễn Thị

H, sinh năm 1957, trú tại số nhà 03, tổ 02, phường P, thành phố T, tỉnh Thái Bình (là mẹ của bị can). Khi Bùi Chung C mượn xe, gia đình không biết C đi mua ma túy để sử dụng. Ngày 13/11/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho ông Bùi Nam C là đúng quy định pháp luật.

Đối với tài sản là 01 điện thoại di động và số tiền 14.000 đồng đã thu giữ của bị cáo, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[9] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 50; Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Trung C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Trung C 01 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/10/2020. Không phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định. Trả lại bị cáo tài sản đã thu giữ: 01 điện thoại di động Samsung màu trắng vàng và 14.000 đồng. (Vật chứng có đặc điểm mô tả chi tiết trong biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Công an thành phố Thái Bình và cơ quan Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Bình).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Bùi Trung C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 17/12/2020.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND TP. Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Chi cục THADS TP Thái Bình tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- Cơ quan Thi hành án hình sự Công an thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình;
- VKS tỉnh Thái Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Mạnh

